

Bản án số: 68 /2018/HNGĐ - ST  
Ngày: 27 tháng 9 năm 2018  
V/v: Tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Hương

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Ngô Thị Kim Vinh

2. Bà Nguyễn Thị Ninh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa:*** Bà Phạm Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 424/ 2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:119/2018/QĐXX-ST ngày 23 tháng 8 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 107/2018/QĐST-HNGĐ, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** **Chị Triệu Thị M, sinh năm 1971.**

Địa chỉ: tổ 19 số nhà 6 phường H V Th, quận H M, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

**Bị đơn:** **Anh Nguyễn Minh Th, sinh năm 1969.**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: số 145 tổ 12 phường Ph L, ĐĐ, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Chị Mai, anh Thành có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\*Tại đơn khởi kiện ngày 02/5/2018 và các văn bản tố tụng tiếp theo tại tòa cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Triệu Thị M trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Minh Th xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội ngày 22/6/2000.

Sau khi kết hôn anh Th, chị M sống tại gia đình nhà chị M ở tổ 2 phường M Đ. Quận H M, Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng từ năm 2014. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong việc làm ăn kinh tế và do kinh tế gia đình khó khăn ngoài ra trong cách nuôi dạy giáo dục con giữa chị và anh Th cũng có nhiều bất đồng, anh Th còn hay rượu chè, uống rượu vào thì anh Th thường nói những lời khó nghe làm chị Mai rất căng thẳng. Mâu thuẫn vợ chồng chị M, anh Th đã được tổ dân phố Hòa giải nhưng tình trạng mâu thuẫn của chị M, anh Th vẫn không được cải thiện. Do vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn nên chị M và anh Th đã sống riêng mỗi người một nơi từ năm 2014, nhưng đến tháng 3 năm 2018 chị M, anh Th mới ly thân nhau. Thời gian sống riêng chị M đã cho anh Th nhiều cơ hội để thay đổi nhưng đều không có kết quả. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân vừa rồi anh Th đến nhà chị Thăm con và cũng đã gây sự đánh chị. Nay chị M xác định tình cảm vợ chồng với anh Th không còn, chị M đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Chị M xác nhận chị và anh Th có 05 con chung: là Nguyễn Thanh H (nữ) sinh ngày 12/8/1999, Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 09/8/2005, Nguyễn Châu A (nữ) sinh ngày 07/9/2009, Nguyễn Ngọc A (nữ) và Nguyễn Đức A (nam) cùng sinh ngày 08/5/2012. Các cháu hiện đang sống cùng chị M

Ly hôn, chị M xin nuôi cháu H, cháu Châu A, cháu Ngọc A và Đức A. Chị M không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con vì hiện anh Th là lao động tự do thu nhập không ổn định. Còn cháu H đã đủ tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự lựa chọn. Thu nhập của chị 7 triệu đồng/tháng.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị M khai vợ chồng không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị M khai không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác

**Tại đơn đề nghị ngày 10/6/2018, biên bản đối chất ngày 21/6/2018 cùng các văn bản tố tụng tiếp theo tại tòa anh Nguyễn Minh Thành trình bày:** Anh Th xác nhận về thời gian kết hôn và chung sống vợ chồng như chị M trình bày là đúng. Anh Th xác nhận mâu thuẫn vợ chồng anh, chị căng thẳng từ năm 2014. Nguyên nhân là do chị mai làm ăn kinh tế thua lỗ phải vay tiền Ngân hàng, anh Th yêu cầu chị M nói rõ sự việc nhưng chị M không nói mà còn văng tục với anh và gọi người đánh anh nên anh Th đã bỏ về nhà anh ở Phương Liên sống từ đó cho đến nay. Chị M đi

bán hàng và có cuộc sống tự do, cách ăn nói cũng tự do, gia đình nhà chị M cho rằng anh ăn bám chị M. Anh Th do tuổi cao nên đi làm cũng chỉ đủ chi tiêu bản thân, đồng quà tấm bánh cho các con. Mọi chi tiêu trong gia đình và lo cho các con do chị M đảm nhận hết, sau đó chị M làm ăn thua lỗ và phải vay mượn nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Ngoài ra anh và chị Mai còn mâu thuẫn về cách nuôi dạy con, đặc biệt là cháu lớn, chị M nuông chiều cháu đến mức cháu mang dao lam đi rạch tay con nhà khác, điều này khiến anh không nói được cháu và không biết cháu học như thế nào và đi đâu làm gì. Nếu con xảy ra việc gì thì chị M lại đổ lỗi do anh. Ngoài ra trong việc chi tiêu thường ngày anh thì tiết kiệm còn chị M thì hoang phí. Nay chị M xin ly hôn anh không đồng ý vì các con anh còn nhỏ, kinh tế gia đình còn khó khăn, các cháu cần có gia đình đầy đủ để phát triển toàn diện. Chị M xin ly hôn anh vì mong muốn được sống tự do để đi lê la các nhà và để tự do nuông chiều con cái. Anh Th mong muốn đoàn tụ và chấp nhận cuộc sống như hiện tại mỗi người một nơi để anh về chơi với con và chăm con cho thuận lợi.

Về con chung: Anh Th xác nhận anh và chị Mai có 05 con chung như chị M trình bày là đúng. Trường hợp phải ly hôn, anh đề nghị không tách các cháu, anh đồng ý để chị Mai nuôi 5 cháu, chị M yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con do anh là lao động tự do thu nhập chỉ đủ nuôi bản thân, nên anh xin tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Th không yêu cầu tòa giải quyết.

Về công nợ: Anh Th xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ không yêu cầu tòa giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài những vấn đề trên anh Th không yêu cầu tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay chị M vẫn giữ nguyên ý kiến xin ly hôn anh Th, anh Th không đồng ý ly hôn, về con chung chị M, anh Th thống nhất chị M trực tiếp nuôi 03 con chung là Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 09/8/2005, Nguyễn Châu A (nữ) sinh ngày 07/9/2009, Nguyễn Ngọc A (nữ) sinh ngày 08/5/2012, để anh Th trực tiếp nuôi cháu và Nguyễn Đức A (nam) sinh ngày 08/5/2012. Chị M không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung chị Mai, anh Th cùng xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu H đã đủ tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định.

**Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến:** Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn, bị đơn về cơ bản đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Triệu Thị M đối với anh Nguyễn Minh Th. Về con chung: Xác nhận chị M, anh Th có 05 con chung là Nguyễn Thanh H (nữ) sinh ngày 12/8/1999, Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 09/8/2005, Nguyễn Châu A (nữ) sinh ngày 07/9/2009, Nguyễn Ngọc A (nữ) và Nguyễn Đức A (nam) cùng sinh ngày 08/5/2012, cháu H đã đủ tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định. Giao cho chị M trực tiếp nuôi 03 con chung là Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Châu A, Nguyễn Ngọc A, giao cho anh Th trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đức A. Ghi nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị M, anh Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, về nợ: Chị M, anh Th không vay nợ ai không cho ai vay nợ.

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **Về thủ tục tố tụng:**

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn là anh Nguyễn Minh Th. Anh Th có nơi cư trú tại số 145 tổ 12 phường Ph L, Đ Đ, Hà Nội. Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

#### **Về nội dung:**

[1].**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Triệu Thị M và anh Nguyễn Minh Th xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 22/6/2000. Hôn nhân của chị M và anh Th là hôn nhân hợp pháp.

Theo nội dung vụ án thể hiện: Mâu thuẫn vợ chồng chị M, anh Th phát sinh từ năm 2014. Nguyên nhân do kinh tế vợ chồng khó khăn, chị M làm ăn kinh tế bị thua lỗ dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi cọ nhau, cộng vào đó là vợ chồng bất đồng trong việc chăm sóc và giáo dục con, anh Th thì cho rằng chị M luông chiều làm hư các con, còn phía chị M thì cho rằng anh Th không có trách nhiệm với các con. Từ những mâu thuẫn đó dẫn đến vợ chồng xô xát anh Th đánh chị M. Cũng từ năm 2014 khi xảy ra phát sinh mâu thuẫn anh Th đã bỏ về nhà anh tại phường Phương Mai để sống. Từ đó đến nay chị M anh Th mỗi người sống một nơi và đã chính thức ly thân từ tháng 3 năm 2018 cho tới nay. Mâu thuẫn vợ chồng chị M đã được tổ dân phố hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị M xin ly hôn anh Th. Anh Th không đồng ý ly hôn và đề nghị vợ chồng sống ly thân.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh Th: Hội đồng xét xử thấy việc ly hôn hay đoàn tụ phải căn cứ vào tình cảm vợ chồng có còn yêu thương chăm sóc nhau hay không. Trên thực tế chị M anh Th đã sống mỗi người một nơi từ năm 2014 cho đến nay, anh Th không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp nào để khắc phục tình cảm vợ chồng, anh Th đề nghị vợ chồng sống ly thân như hiện tại, như vậy có thể thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã căng thẳng không thể hòa hợp được. Hơn nữa theo xác nhận của tổ trưởng tổ dân phố số 2 phường M Đ, quận H M, Hà Nội thể hiện mâu thuẫn vợ chồng chị M đã quá căng thẳng vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh Th là có căn cứ chấp nhận phù hợp với điều 56 luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2]. **Về con chung:** Chị M, anh Th cùng xác nhận vợ chồng có 05 con chung là Nguyễn Thanh H (nữ) sinh ngày 12/8/1999, Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh ngày 09/8/2005, Nguyễn Châu A (nữ) sinh ngày 07/9/2009, Nguyễn Ngọc A (nữ) và Nguyễn Đức A (nam) cùng sinh ngày 08/5/2012. Tại phiên tòa chị M, anh Th thống nhất để chị M trực tiếp nuôi 03 con chung là Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Châu A và Nguyễn Ngọc A, anh Thành trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đức A. Chị M không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của chị M, anh Th nên ghi nhận là phù hợp với Điều 81,82, 83 luật hôn nhân và gia đình. Cháu H đã đủ tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định.

[3]. **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị M, anh Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. **Về nợ:** Chị M, anh Th xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

[5]. **Về án phí:** Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Từ nhận định trên!

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; Điều 207; khoản 2 Điều 227; các Điều 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Triệu Thị M đối với anh Nguyễn Minh Th (chị Mai được ly hôn anh Nguyễn Minh Th).

2. **Về con chung:** Xác nhận chị Triệu Thị M, anh Nguyễn Minh Th có 05 con chung là Nguyễn Thanh H (nữ) sinh ngày 12/8/1999, Nguyễn Ngọc H (nữ) sinh

ngày 09/8/2005, Nguyễn Châu A (nữ) sinh ngày 07/9/2009, Nguyễn Ngọc A (nữ) và Nguyễn Đức A (nam) cùng sinh ngày 08/5/2012. Giao cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung là Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Châu A và Nguyễn Ngọc A, giao cho anh Th trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đức A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Th cho đến khi nào chị M có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế. Cháu Nguyễn Thanh H đã đủ tuổi trưởng thành, việc cháu ở với ai do cháu tự quyết định.

Anh Th, chị M được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. **Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Chị M, anh Th xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. nên Tòa không xem xét.

4. **Về nợ**: Chị M, anh Th xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

5. **Về án phí**: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị M đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007179 ngày 22 tháng 5 năm 2018 của chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Chị M đã nộp đủ án phí).

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị M, anh Th. Chị M, anh Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Đống Đa.
- THA quận Đống Đa.
- Đ-ơng sự.
- UBND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- L-ư

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(đã ký)**

***Đặng Thị Hương***